

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 949/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 22 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 954 /2022/TLST-VHNGĐ ngày 14/12/2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bùi Thanh K, sinh năm 1988; HKTT và chỗ ở : Xx, tổ dân phố Hòa Bình, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1978; HKTT: Xx, tổ dân phố Hòa Bình, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số nhà 12, ngách xx tổ dân phố T, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Thanh K và chị Nguyễn Thị Kh chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2019 có đăng ký kết hôn ngày 23/4/2019 tại UBND phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn hai vợ chồng ở tại địa chỉ: Xx, tổ dân phố Hòa Bình, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 3/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn nội bộ gia đình không thể khắc phục được, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ tháng 3 năm 2022 cho đến nay. Nay cả hai đều nhất trí thuận tình xin ly hôn, đề nghị tòa án chấp thuận.

[2]. Về con chung: Anh Bùi Thanh K và chị Nguyễn Thị Kh xác nhận không

có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Bùi Thanh K và chị Nguyễn Thị Kh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh K, chị Kh xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4]. Về lệ phí ly hôn: Anh K tự nguyện nộp cả 300.000đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thanh K và chị Nguyễn Thị Kh.

- Về con chung: Anh Bùi Thanh K và chị Nguyễn Thị Kh xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Anh Bùi Thanh K và chị Nguyễn Thị Kh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ: Anh K, chị Kh xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh K tự nguyện nộp cả 300.000đồng lệ phí việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh K đã nộp 300.000đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010899 ngày 14/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ;

Trần Đình Văn